

Bản án số: 336/2021/HS-PT

Ngày: 04-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Thẩm phán: Ông Phạm Việt Hùng

Bà Mai Trần Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 263/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với các bị cáo Thái Hoàng Thanh H, Lê Trung H1 do có kháng cáo của các bị cáo Thái Hoàng Thanh H, Lê Trung H1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Thái Hoàng Thanh H** (tên gọi khác: Trung); sinh ngày 29/11/2000 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 10/45 đường BD, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chưa có vợ con; con ông Thái Hoàng S và bà Phạm Ngọc Tuyết H; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2020; có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Trung H1** (tên gọi khác: Tèo), sinh ngày 08/3/1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số 20/17/7B đường, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức H2 và bà Hồ Thu S; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giam từ ngày 15/5/2020; có mặt.

- Bị hại:

Ông Tăng Quốc N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 231/8 đường L, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Huỳnh Thị Ánh T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 117/25A đường HT, Phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số 20/20K đường M, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với nhau từ trước, khoảng 19 giờ ngày 11/5/2020, Tăng Quốc Th hẹn Đinh Tuấn Kh đến khu vực Phường B, Quận A đánh nhau thì Kh đồng ý. Khi đến nơi, Quốc Th đi một mình, Kh đi với em ruột là K. Sau đó, Quốc Th kể cho cha ruột là ông Tăng Quốc N việc bị anh em Kh và K đánh thì ông N cầm 01 cây chĩa bằng kim loại dài khoảng 1,5 mét có 3 mũi nhọn; Th cầm 01 cây mã tấu dài khoảng 80cm tìm anh em Kh, K để đánh trả thù. Khi ông N và Th đi đến khu vực công viên cầu số 2, Phường B, Quận A thì thấy K cùng Nguyễn Trọng Ng đang ngồi uống nước; ông N cầm cây chĩa đuổi đâm Ng, Quốc Th cầm mã tấu đuổi chém K, nhưng không được; nên cả hai bỏ về. Trên đường về, Th đã vứt bỏ mã tấu xuống sông cầu số 2.

Khoảng 21 giờ, ngày 11/5/2020, Ng gọi điện nhờ Nguyễn Tấn Đ liên hệ với Quốc Th để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn thì Đ đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đ gọi điện thoại cho Quốc Th thì bị ông N chửi nên tức giận, Đ rủ anh ruột là Nguyễn Tấn T cùng Lê Trung H1, Thái Hoàng Thanh H, Trần Văn Đ1, Lê Hoàng A, D và Hoàng K1 (không rõ lai lịch) qua nhà của Quốc Th gặp cha con Quốc Th đánh nhau. Thực hiện ý định trên, Đ lấy hung khí gồm: 03 cây mã tấu dài khoảng 80cm; 03 cây mã tấu dài khoảng 50cm; 01 cây kiếm dài khoảng 80cm. H tay phải cầm 01 cây mã tấu dài, tay trái cầm 01 cây kiếm; Th cầm 02 cây mã tấu ngắn; D cầm 02 cây mã tấu dài, Đ cầm 01 cây mã tấu ngắn rồi H1 chở H bằng xe gắn máy biển số 59L2-541.83, Hoàng A chở Th, Đ1 chở Đ, Hoàng K1 chở D trên 03 xe gắn máy (không rõ biển số) đi đến nhà ông N tại số 231/8 đường L, Phường B, Quận A. Khi đến nơi, ông N đứng trên lầu thách thức nhóm của Đ, thấy nhà ông N khóa cửa, nên nhóm của Đ bỏ về. Khi nhóm của Đ đi đến trước hẻm 231 đường L, Phường B, Quận A thì ông N cầm cây ba

chĩa chặn đường đâm Đ, nhưng không trúng; Đ nhảy xuống xe, sau đó nhóm của Đ dừng xe lại. Lúc này, H cầm 02 cây mã tấu ngắn, Đ cầm 01 cây mã tấu dài, Th cầm 01 cây kiếm, D cầm 01 cây mã tấu dài, H1 cầm 01 cây mã tấu ngắn, Hoàng A cầm 01 cây mã tấu dài xông vào đuôi chém ông N; còn Đ1 và Hoàng K1 nhặt đá chọi về hướng ông N, ông N cầm cây chĩa đâm trúng vào tay Hoàng A. Sau đó cả nhóm cầm hung khí đuổi theo ông N đến trước số 231/1D đường L, Phường B, Quận A thì ông N bị vấp té ngã, nghiêng người xuống đất làm rớt cây ba chĩa nên H xông vào tay phải cầm mã tấu chém khoảng 2 đến 3 nhát vào vùng cẳng chân của ông N; còn H1, Đ, D, Hoàng A và Th chém nhiều nhát vào nhiều vị trí trên người của ông N làm ông N bị thương tích, bất tỉnh rồi cả nhóm lên xe tẩu thoát về nhà của Đ. Sau đó, cả nhóm đưa tất cả hung khí cho Đ giữ. Ông N được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Chợ Rẫy.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra Công an Quận A đưa H, H1 và Ng về trụ sở làm rõ. H và H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Riêng Ng khai nhận không biết sự việc nhóm của Đ chém ông N gây thương tích.

Ngày 28/5/2020, Trung tâm Pháp y – Thành phố Hồ Chí Minh có Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 414/TgT.20 kết luận tỉ lệ thương tích của ông Tăng Quốc N như sau:

- Hai vết thương tạo chữ X tại vùng thái dương đỉnh trái gây đứt da, vỡ sọ, xuất huyết dưới nhện kèm dập não xuất huyết đã được điều trị mở rộng vết thương, găm sọ lõm, treo màng cứng, lấy mô não dập, vá màng cứng, đặt dẫn lưu, hiện còn:

+ Hai vết chém và mô kích thước 1x0,1cm còn chỉ khâu.

+ Hình ảnh trên phim chụp cắt lớp vi tính: Khuyết sọ đáy mềm kích thước 7,4 x 6cm; Ổ tổn thương não kích thước 4,9 x 4,3cm kèm phù não xung quanh.

Hai vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt trong cổ tay trái gây đứt da, đứt động mạch và thần kinh trụ, đứt cơ gấp cổ tay trụ, gãy mỏm trâm trụ đã được điều trị khâu gân, thần kinh, động mạch, hiện còn một vết chém và mô kích thước 10 x 0,1cm còn chỉ khâu.

Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Ba vết thương tại mặt lòng đốt giữa ngón 2, 3, 4 tay trái gây đứt gân gấp nông sâu các ngón đã được điều trị khâu gân, hiện còn ba vết kích thước 2x0,1cm; 3x0,1cm; 2,5x 0,1cm còn chỉ khâu.

Các vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

- Vết thương tại mặt sau ngoài khuỷu trái gây đứt da, đứt một phần vùng bám nhóm cơ duỗi cổ tay quay và cơ cánh tay đã được điều trị, hiện còn một vết kích thước 3,5x (0,1-0,5)cm còn chỉ khâu.

- Vết thương tại mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay trái gây đứt da, đứt một phần cơ duỗi cổ tay quay dài và ngắn, cơ cánh tay quay và cơ duỗi chung các ngón đã được điều trị, hiện còn một vết kích thước 10x(0,1-0,3)cm còn chỉ khâu.

- Vết thương tại mặt ngoài cổ tay phải gây đứt da, đứt gân dạng dài và duỗi ngắn ngón 1 đã được điều trị, hiện còn một vết kích thước 6x0,1cm còn chỉ khâu.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị, hiện còn các vết còn chỉ khâu tại:

+ Vành tai trái kích thước 4x0,1cm.

+ Mặt ngoài đùi trái kích thước 6,5x(0,1-0,5)cm.

+ Gối trái kích thước 5,1x(0,1-0,3)cm.

+ Gối phải kích thước 5,5x(0,1-0,5)cm.

+ Mặt trong cẳng chân phải kích thước 13x(0,05-0,3)cm.

Các vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 73%.

Hai vết thương ở thái dương đỉnh trái và một vết thương ở mặt trong cổ tay trái là gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự, các vết thương còn lại thì không gây nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

Ngày 14/5/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận A ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ngày 15/5/2020, bắt tạm giam đối với Thái Hoàng Thanh H và Lê Trung H1. Tại Cơ quan điều tra, H và H1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Ngày 10/8/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận A ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn Th, Trần Văn Đ1 và Lê Hoàng A. Ngày 26/8/2020, Cơ quan điều tra Công an Quận A ra quyết định truy nã đối với 04 bị can trên do các bị can bỏ trốn.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm d Khoản 4 Điều 134 (nhưng thuộc trường hợp theo quy định tại điểm a, điểm i Khoản 1 Điều này), điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Bị cáo Thái Hoàng Thanh H 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 15/5/2020.

Bị cáo Lê Trung H1 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 15/5/2020.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 26/5/2021 bị cáo Thái Hoàng Thanh H và bị cáo Lê Trung H1 kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Thái Hoàng Thanh H và bị cáo Lê Trung H1 giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Tại phiên tòa các bị cáo không cung cấp thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới để chứng minh cho nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật và tuyên mức án đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của hai bị cáo, giữ nguyên nội dung bản án sơ thẩm.

- Các bị cáo không tham gia tranh luận.

- Lời nói sau cùng:

Bị cáo Thái Hoàng Thanh H: Xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về chăm sóc cha mẹ già.

Bị cáo Lê Trung H1: Xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận A, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân Quận A, Kiểm sát viên; Tòa án nhân dân quận Quận A, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo Thái Hoàng Thanh H và bị cáo Lê Trung H1 trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo cùng các đồng phạm: Nguyễn Tấn Đ, Nguyễn Tấn Th, Trần Văn Đ1, Lê Hoàng A, D và Hoàng Kh (hiện các đồng phạm của các bị cáo đã bỏ

trốn và đang bị truy nã, đang bị truy tìm) đã thực hiện hành vi dùng hung khí (mã tấu, cục đá) tấn công gây ra thương tích cho ông Tăng Quốc N với tỉ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là 73%.

[4] Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xét xử bị cáo Thái Hoàng Thanh H và bị cáo Lê Trung H1 về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, sai.

[5] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo H, bị cáo H1:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị hại nhằm khắc phục một phần hậu quả của vụ án mà các bị cáo đã tham gia gây ra và bị hại đã bãi nại cho các bị cáo; phía bị hại cũng có một phần lỗi trong vụ án này. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ đã nêu để xử phạt bị cáo Thái Hoàng Thanh H và bị cáo Lê Trung H1 mỗi bị cáo mức án 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi, hậu quả mà các bị cáo đã gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp cho Hội đồng xét xử tình tiết nào mới để xem xét xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo H, H1 không có cơ sở chấp nhận, do đó giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Do chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Thái Hoàng Thanh H, Lê Trung H1 nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Thái Hoàng Thanh H và bị cáo Lê Trung H1. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 103/2021/HS-ST ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

- Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Thái Hoàng Thanh H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.

- Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Lê Trung H1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2020.

2. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Thái Hoàng Thanh H, bị cáo Lê Trung H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm;

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- TAND Quận A; (2)
- VKSND Quận A; (1)
- Cơ quan CSĐT - Công an Quận A; (1)
- Chi cục THADS Quận A; (2)
- P. PC53 - Công an TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (4)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Bị cáo; (2)
- Lưu: VP, THS, hồ sơ (25). (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu